



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI
TÍN**

**BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 08/2024**



MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI.....	1
1. Nghị định 103/2024/NĐ-CP tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.....	1
2. Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH và 27/2016/TTBLĐTBXH	2
3. Quyết định 1495/QĐ-KTNN về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán Nhà nước được Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành ngày 20/8/2024.....	4
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN.....	6
1. Hướng dẫn quyết toán thuế TNCN từ tiền lương, tiền công năm 2024.....	6
2. Công văn 17716/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về hướng dẫn chính sách hoàn thuế.....	7
3. Công văn 3602/TCT-CS của Tổng cục Thuế về chính sách thuế nhà thầu đối với lãi tiền vay	8
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM	9
1. Công văn 5544/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động sản xuất tại chỗ.....	9
2. Công văn số 17832/CTHN-TTHT v/v kê khai thuế nhà thầu	9
3. Công văn 5714/CTBGI-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với việc bổ sung thêm ngành nghề	10

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định 103/2024/NĐ-CP tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

Ngày ban hành: 30/07/2024

Ngày hiệu lực: 01/08/2024

Ngày 30/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:



1. Các trường hợp miễn tiền sử dụng đất như sau:

- Một là, miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau:
 - Để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với thương binh hoặc bệnh binh không có khả năng lao động, hộ gia đình liệt sỹ không còn lao động chính.
 - Người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.
 - Đất ở cho người phải di dời khi Nhà nước thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người...
- Hai là, miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với đất do chuyển mục đích sử dụng từ đất không phải là đất ở sang đất ở do tách hộ đối với hộ gia đình là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào

dân tộc và miền núi theo Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

- Ba là, miễn tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với hộ gia đình, người có công với cách mạng mà thuộc đối tượng được miễn tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công.

- Miễn tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2. Các đối tượng được giảm tiền sử dụng đất theo quy định mới bao gồm:

- Giảm 50% tiền sử dụng đất với đất ở cho các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 124 của Luật Đất đai đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo hoặc huyện đảo không có đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Giảm tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với người có công với cách mạng mà thuộc diện được giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công....

2. Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH và 27/2016/TT-BLĐTBXH

Ngày ban hành: 30/07/2024

Ngày hiệu lực: 15/09/2024

Ngày 30/7/2024, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ra Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2016/TT-

BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư 27/2016/TTBLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

1. Sửa đổi quy định về mức tiền lương cơ bản khi hạng công ty hoặc chức vụ thay đổi như sau: Khi hạng công ty thay đổi hoặc người quản lý, Kiểm soát viên chuyên trách thay đổi chức vụ, chức danh thì mức tiền lương cơ bản của người quản lý, Kiểm soát viên được tính theo hạng công ty hoặc chức vụ, chức danh mới, không bảo lưu mức tiền lương cơ bản theo hạng hoặc chức vụ, chức danh cũ.

2. Bổ sung quy định về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương. Theo đó, các mức lương trong thang lương, bảng lương, phụ cấp lương do công ty quyết định, bảo đảm quỹ tiền lương xác định trên cơ sở tổng tiền lương trong năm của tất cả người lao động tính theo các mức lương trong thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của công ty không được vượt quá quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động.



3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức tiền lương bình quân kế hoạch. Theo đó, Công ty không có lợi nhuận thì căn cứ kế hoạch sản xuất, kinh doanh so với thực hiện của năm trước liền kề để xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch thấp hơn mức tiền lương cơ bản, nhưng thấp nhất bằng 50% mức tiền lương cơ bản.

3. Quyết định 1495/QĐ-KTNN về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán Nhà nước được Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành ngày 20/8/2024

Ngày ban hành: 20/08/2024

Ngày hiệu lực: 20/08/2024

Theo đó, tại Điều 7 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 1495/QĐ-KTNN năm 2024 thì các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động kiểm toán như:



- Đưa hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ dưới mọi hình thức, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm giảm nhẹ, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

- Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ của đơn vị được kiểm toán cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là thông tin, tài liệu, hồ sơ đang trong quá trình kiểm toán; tiết lộ thông tin về tình hình và kết quả kiểm toán chưa được công bố chính thức.

- Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc lợi ích phi vật chất, tham gia hoạt động vui chơi, giải trí của đơn vị được kiểm toán hoặc người có liên quan đến đơn vị được kiểm toán.

- Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của mình, người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với đơn vị được kiểm toán hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

- Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với đơn vị được kiểm toán, người có thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

- Để người có quan hệ gia đình lợi dụng ảnh hưởng chức vụ, quyền hạn của mình nhằm thao túng, can thiệp vào việc kiểm toán.

- Đưa ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật để có lợi hoặc gây bất lợi cho đơn vị được kiểm toán.

- Báo cáo sai lệch, không đầy đủ kết quả kiểm toán; đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ, bản chất vụ việc, vi phạm của đơn vị được kiểm toán.



B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Hướng dẫn quyết toán thuế TNCN từ tiền lương, tiền công năm 2024

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế TNCN không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế và quyết toán thuế TNCN thay cho cá nhân có ủy quyền.



Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho tổ chức và có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống thuộc diện được miễn thuế thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn kê khai thông tin cá nhân được trả thu nhập đó tại hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân của tổ chức và không tổng hợp số thuế phải nộp thêm của các cá nhân có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống.

- Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và tổ chức trả thu nhập mới thu lại chứng từ khấu trừ thuế TNCN do tổ chức trả thu nhập cũ đã cấp cho người lao động (nếu có).

- Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp thì phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp.

Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa) mà doanh nghiệp chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp được chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp, doanh nghiệp khai quyết toán khi kết thúc năm.

Ngoài ra, Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công không phải quyết toán thuế trong trường hợp “Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công không phải quyết toán thuế TNCN bao gồm: tổ chức, cá nhân trong năm không phát sinh trả thu nhập; tổ chức, cá nhân trả thu nhập tạm ngừng hoạt động, kinh doanh trọn năm dương lịch.”

2. Công văn 17716/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về hướng dẫn chính sách hoàn thuế

- Trường hợp Công ty đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động thì lập hồ sơ khai thuế GTGT của dự án đầu tư là tờ khai thuế GTGT mẫu số 02/GTGT và đề nghị hoàn thuế theo quy định. Kể từ thời điểm có doanh thu từ dự án đầu tư, Công ty không được kê khai riêng số thuế GTGT đầu vào phát sinh từ dự án đầu tư mà phải tổng hợp kê khai cùng với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Trường hợp số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư kê khai trên Tờ khai 02/GTGT được chuyển sang Tờ khai 01/GTGT để bù trừ với số phải nộp bao gồm số thuế tại chỉ tiêu 21 (thuế GTGT chưa được hoàn kỳ trước chuyển sang)

và số thuế tại chỉ tiêu 28 (tổng số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa dịch vụ mua vào)

của Tờ khai 02/GTGT, nhưng không vượt quá số thuế tại chỉ tiêu 40 (thuế GTGT còn phải nộp trong kỳ) của Tờ khai 01/GTGT.

- Trường hợp trên tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) tại kỳ tính thuế kết thúc giai đoạn đầu tư chưa kê khai chỉ tiêu “Thuế GTGT đầu vào còn lại của dự án đầu tư đề nghị hoàn” thì Công ty thực hiện kê khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

Về hồ sơ thủ tục hoàn thuế: Công ty thực hiện theo hướng dẫn lại Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

3. Công văn 3602/TCT-CS của Tổng cục Thuế về chính sách thuế nhà thầu đối với lãi tiền vay

Trường hợp Công ty ký hợp đồng vay vốn dài hạn với công ty mẹ ở nước ngoài, Hợp đồng quy định số tiền gốc và lãi sẽ được hoàn trả trong một lần sau 10 năm thì Công ty mẹ thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu tại Việt Nam đối với thu nhập từ lãi tiền vay theo quy định.

Trường hợp Công ty mẹ xóa nợ khoản lãi tiền vay, nếu Công ty không phát sinh thanh toán tiền lãi vay cho Công ty mẹ thì Công ty không phải kê khai, nộp thuế nhà thầu thay cho Công ty mẹ. Khoản chi phí lãi tiền vay do Công ty trích trước hàng năm tương ứng với phần lãi tiền vay được xóa phải được hạch toán vào thu nhập khác để xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định.



C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Công văn 5544/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động sản xuất tại chỗ



Trường hợp Công ty ký hợp đồng gia công, bán hàng hóa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam

thì thuộc trường hợp hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 và Nghị định số 90/2007/NĐ-CP. Đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT hàng hóa xuất khẩu áp dụng quy định tại Điều 2 Thông tư 25/2018/TT-BTC và quy định của Thông tư số 219/2013/TT-BTC .

2. Công văn số 17832/CTHN-TTHT v/v kê khai thuế nhà thầu

Trường hợp Tổ chức nước ngoài đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trực tiếp tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì Công ty (tổ chức mua dịch vụ của nhà cung cấp



ở nước ngoài) không phải thực hiện kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung

cấp ở nước ngoài số thuế phải nộp theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

Về nguyên tắc thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT quy định tại Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC, Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC.

3. Công văn 5714/CTBGI-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với việc bổ sung thêm ngành nghề

Trường hợp Công ty đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn đối với dự án đầu tư mới nằm trên địa bàn khu công nghiệp không nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi. Trong quá trình hoạt động, Công ty có bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn (không lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa (chi tiết theo một số mã HS)” trong giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh, nếu sự thay đổi giấy chứng nhận đầu tư trên không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đầu tư thì công ty tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế TNDN cho thời gian còn lại.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ, DỊCH VỤ CHUYỂN GIÁ

Văn Phòng : 622/3 Cộng Hòa, Phường.13, Q. Tân Bình, Tp.HCM

Trụ sở : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT : 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email : langtat@kiemtoandaitin.com; minhthu@kiemtoandaitin.com

Nếu Quý Công ty cần tư vấn chi tiết thì hãy liên hệ phòng tư vấn của Công ty Chúng tôi với số điện thoại dưới đây:

Mr. Lãng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Ms. Thư - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0343 801 369